



HALONG CANNED FOOD JOINT STOCK CORPORATION

71 Le Lai, May chai Ward, Ngo Quyen Dist., Hai Phong City

T (84 225) 3836 692 | F (84 225)3836 155 | www.canfoco.com.vn

Hải Phòng, ngày 15 tháng 3 năm 2024

Haiphong, March 15th, 2024

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Respectfully: STATE SECURITIES COMMISSION
HANOI STOCK EXCHANGE

Thực hiện quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng Khoán.

According to provisions of the Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, of the Ministry of Finance guiding the Disclosure of information on securities market.

Công ty Cổ phần Đồ hộp Hạ Long xin được giải trình lý do chênh lệch lợi nhuận năm 2023 so với năm 2022 trên Báo cáo Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ và hợp nhất như sau:

Ha Long Canned Food Joint Stock Corporation would like to explain the reason for profit difference between year 2023 vs year 2022 from Separate and Consolidated statements of profit and loss as follows:

1. Báo cáo tài chính Công ty mẹ/ Separate Financial Statements (Parent Company).

DVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Năm 2023/ Year 2023	Năm 2022/ Year 2022	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	494.664	528.757	(34.093)	-6%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	12.776	14.418	(1.642)	-11%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue from sale of goods and rendering of services	481.888	514.339	(32.451)	-6%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	363.575	383.749	(20.174)	-5%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit from sale of goods and rendering of services	118.313	130.590	(12.277)	-9%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	0.016	0.011	0.005	47%



Chỉ tiêu	Item	Năm 2023/ Year 2023	Năm 2022/ Year 2022	CHÊNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
7. Chi phí tài chính	<i>Expenses from financial activities</i>	10.007	8.497	1.511	18%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	- <i>In which: Interest expenses</i>	9.180	7.145	2.035	28%
8. Chi phí bán hàng	<i>Selling Expenses</i>	88.282	81.177	7.105	9%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	<i>Administration Expenses</i>	20.294	23.488	(3.194)	-14%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	<i>Operating profit</i>	(0.254)	17.440	(17.694)	-101%
11. Thu nhập khác	<i>Other income</i>	4.417	0.396	4.021	1015%
12. Chi phí khác	<i>Other expenses</i>	0.048	1.812	(1.764)	-97%
13. Lợi nhuận khác	<i>Other profit</i>	4.369	(1.416)	5.785	409%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	<i>Net profit before tax</i>	4.115	16.024	(11.908)	-74%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	<i>Current corporate income tax expense</i>	2.485	3.822	(1.337)	-35%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	<i>Deferred corporate income tax expense</i>	-	-		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	<i>Net profit after tax</i>	1.630	12.202	(10.571)	-87%

Lợi nhuận trước thuế Công ty mẹ năm 2023 lãi 4,1 tỷ, tức là giảm 11,9 tỷ, tương ứng giảm 74% so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là trong năm 2023 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 6%, trong khi giá vốn giảm 5%, chi phí lãi vay tăng 28% và chi phí bán hàng tăng 9% so với năm trước do nhu cầu thị trường giảm. Trong năm, tình hình chính trị và kinh tế thế giới tiếp tục biến động phức tạp, chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất ở mức cao những tháng đầu năm kéo theo chi phí lãi vay và giá nguyên liệu đầu vào tăng. Ngoài ra, để kích cầu tiêu dùng, Công ty đã áp dụng thêm các chính sách khuyến mại, hỗ trợ bán hàng. Mặt khác, trong năm 2023 Công ty nhận được tiền bồi thường từ thu hồi đất số tiền 3,9 tỷ nên lợi nhuận đạt 4,1 tỷ trước thuế và 1,63 tỷ sau thuế.

Profit before tax of the Parent Company in 2023 is 4.1 billion, decreased by 11.9 billion, equivalent to 74% compared with that of 2022. The main cause for this is in 2023 net revenue from sales of goods and rendering of services decreased by 6% while the COGS decreased by 5%, the interest expenses increased by 28%, and the selling expenses increased by 9% in comparison with last year, this is due to decreasing market demand. During the year, the world political and economic situation continued to be complicated, monetary policy continued to be tightened up and loan interest rates were still high in the first months of the year leading to interest expenses as well as raw material prices increasing. In addition, to stimulate consumer demand, the Company applied additional trade promotions and sales support policies. Another reason was in Quarter 4.2023, the Company received a compensation amount of 3.9 billion, as a result, the profit was 4.1 billion VND before tax and 1.63 billion VND after tax.

00344
 NG T
 5 PH
 IỘ H
 LONG CA
 UYÊN -

2. Báo cáo tài chính hợp nhất/Consolidated Financial Statement:

ĐVT/ Calculation unit: billion VND

Chỉ tiêu	Item	Năm 2023/ Year 2023	Năm 2022/ Year 2022	CHÉNH LỆCH/DIFFERENCE	
				Tuyệt đối/ Absolute	Tương đối/ Percentage
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Revenue from sale of goods and rendering of services	754.555	820.739	(66.184)	-8%
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	Deductions	12.973	14.659	(1.686)	-12%
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Net revenue from sale of goods and rendering of services	741.582	806.079	(64.497)	-8%
4. Giá vốn hàng bán	Costs of goods sold and services rendered	595.497	656.448	(60.951)	-9%
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Gross profit from sale of goods and rendering of services	146.085	149.632	(3.546)	-2%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	Income from financial activities	5.453	7.526	(2.073)	-28%
7. Chi phí tài chính	Expenses from financial activities	15.684	15.140	0.544	4%
- Trong đó: Chi phí lãi vay	- In which: Interest expenses	11.869	9.499	2.369	25%
8. Chi phí bán hàng	Selling Expenses	91.895	86.512	5.384	6%
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	Administration Expenses	31.320	33.817	(2.498)	-7%
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Operating profit	12.640	21.689	(9.049)	-42%
11. Thu nhập khác	Other income	4.511	0.666	3.845	577%
12. Chi phí khác	Other expenses	0.385	2.260	(1.875)	-83%
13. Lợi nhuận khác	Other profit	4.126	(1.594)	5.720	359%
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Net profit before tax	16.767	20.095	(3.328)	-17%
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	Current corporate income tax expense	4.697	4.078	0.620	15%
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	Deferred corporate income tax expense	-	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Net profit after tax	12.069	16.017	(3.948)	-25%

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất năm 2023 đạt 16,77 tỷ, tức là giảm 3,32 tỷ, tương ứng giảm 17% so với năm 2022. Nguyên nhân chủ yếu là trong năm 2023 doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm 8% (ở cả Công ty mẹ và Công ty con Đà Nẵng) do nhu cầu thị trường giảm trong khi giá vốn giảm 9% do giá của một số

752-C
Y
IN
LONG
IFOCO
PHAI P

nguyên liệu chính giảm nhẹ, chi phí tài chính tăng 4% và chi phí bán hàng tăng 6% so với năm trước do chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất ở mức cao những tháng đầu năm kéo theo chi phí lãi vay tăng. Ngoài ra, để kích cầu tiêu dùng, Công ty đã áp dụng thêm các chính sách khuyến mại, hỗ trợ bán hàng. Mặt khác năm 2023 Công ty nhận được tiền bồi thường từ thu hồi đất số tiền 3,9 tỷ nên lợi nhuận đạt 16,77 tỷ trước thuế và 12,07 tỷ sau thuế.

Profit before tax of the consolidated report in 2023 is 16.77 billion, decreased by 3.32 billion, equivalent to 17% compared with that of 2022. The main cause for this is in 2023 net revenue from sales of goods and rendering of services decreased by 8% (both of the Parent Company and Subsidiary company), this is due decreasing market demand while the COGS decreased 9% since the price of main materials was dropped, the interest expenses increased by 4%, and the selling expenses increased by 6% in comparison with last year since the tight monetary policy and loan interest rates were still high in the first months of the year leading to interest expenses increasing. In addition, to stimulate consumer demand, the Company applied additional trade promotions and sales support policies. Another reason was in Quarter 4.2023, the Company received a compensation amount of 3.9 billion, as a result, the profit was 16.77 billion VND before tax and 12.07 billion VND after tax.

Công ty chúng tôi xin được giải trình với Quý Cơ quan.

Our Company would like to explain to your Agency.

ĐẠI DIỆN CÔNG TY CP ĐỒ HỘP HẠ LONG
ON BEHALF OF HALONG CANFOCO



TỔNG GIÁM ĐỐC
Trương Sỹ Toàn

